

**TAND HUYỆN H**  
**TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2020/HS-ST**

Ngày: **30 - 6 - 2020**.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Cao Quốc Chiến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Võ Thanh Bình**

Ông **Vũ Đức Kiều**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Tú Quỳnh** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Thế Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSPT ngày 18 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn P theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang đối với bị cáo:

**Bị cáo Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1985. HKTT: Tổ 14, ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Ngư phủ. Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn H và mẹ bà Đinh Thị B, sinh năm: 1963. Vợ tên Lê Thị N, sinh năm: 1984. Con có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004 (bị bệnh bẩm sinh) và nhỏ nhất năm

2014. Tiền án: không. Tiền sự: không. Bị cáo cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/01/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Nguyễn Thúy L** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh K (Có mặt)

**\*Bị hại:** Ông **Nguyễn Văn T** (chết).

Nơi cư trú: Ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Bà **Trần Thị Kim T**, sinh năm: 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1959 (Có mặt).

Địa chỉ: Đường C, khu phố 1, phường V, Tp.R, tỉnh Kiên Giang.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Lê Thị N**, sinh năm: 1984 (Có mặt)

- Bà **Đinh Thị B**, sinh năm: 1963 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 14 ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

**\* Người làm chứng:**

- Ông **Nguyễn Hồng K**, sinh năm: 1988. (Vắng mặt)

- Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1988. (Vắng mặt)

- Ông **Đinh Văn Bé T**, sinh năm: 1972. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 14 ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 cùng trú tại Tổ 14, ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang đi ghe biển chung từ năm 2015. Khoảng tháng 8/2019, P có mượn của T số tiền 2.000.000 đồng và hẹn đến khi ghe biển vào bờ chia tiền sẽ trả lại. Đến ngày 23/12/2019, ghe vào bờ nghỉ Tết nguyên

đán, P được chia số tiền 7.580.000 đồng nhưng không trả cho T mà hẹn đến ngày 22/01/2020 sẽ ứng tiền trả và được T đồng ý, sau đó cứ mỗi lần đi nhậu về là T sang nhà đòi tiền và chửi P. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 09/01/2020, khi P đang nằm trên võng trước nhà thì T đi nhậu về đứng bên nhà đòi tiền và chửi P, sau đó T đi ra lộ đang trước nhà tiếp tục chửi, thấy vậy P đi ra kêu T đi về và hẹn đến ngày 22/01/2020 sẽ ứng tiền trả và P đi vào nhà. Tuy nhiên, T tiếp tục chửi, nghe vậy P đứng đối diện với T và dùng tay phải tát mạnh vào mặt bên trái của T một cái làm T té bật ngửa ra sau đầu đập xuống đầu lộ đan bất tỉnh, P thấy vùng đầu của T chảy máu nên bế T vào nhà và pha trà nóng cho T uống. Thấy T không tỉnh nên P cùng người quen đưa T đến Trạm y tế xã và chuyển đến Phòng khám đa khoa Vạn Phước, huyện H và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K cấp cứu nhưng T đã tử vong trên đường đi. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, P bị Công an huyện H bắt giữ để điều tra.

**\* Tại kết luận giám định tử thi số 37/KL-KTHS ngày 09/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K đã kết luận:**

1. Các kết quả chính:
  - Tụ máu dưới da đầu vùng chẩm.
  - Hở khớp dọc xương hộp sọ.
  - Nứt xương sọ, sần sọ.
  - Tụ máu dưới màng cứng toàn bộ bán cầu đại não.
  - Tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não.
  - Tụ máu tiểu não hai bên.
2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

**\* Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSHĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H:** Truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tại phiên tòa**, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận bồi thường và không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

**Tại phiên tòa**, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với về tội danh, điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương. Cho nên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã đề nghị.

Đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến không có yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại nào khác và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đối với bị cáo về số tiền đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Tại phiên tòa**, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố đối với bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội và tội danh*: Bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Vào khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 09/01/2020 tại Tổ 14, ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp S, huyện H, tỉnh Kiên Giang do bị hại Nguyễn Văn T đi nhậu về và sang nhà bị cáo đòi tiền, chửi bới nhiều lần nên bị cáo đã dùng tay tát mạnh vào mặt bên trái của bị hại, làm cho bị hại té bật ngửa ra phía sau, đầu đập xuống đường lộ đàng, chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với với kết luận giám định pháp y số 37/KL-KTHS ngày 09/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, thống nhất với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo*: Mặc dù, bị cáo có lỗi dẫn đến cái chết của bị hại nhưng xuất phát từ nguyên nhân bị hại là người chủ động tìm bị cáo để gây sự nên bị cáo chỉ vì nóng giận nên đã dùng tay trực tiếp tát mạnh vào mặt bị hại. Bị hại chết là ngoài mong muốn của bị cáo nhưng hành vi của bị cáo đã dùng sức mạnh vũ lực để tấn công bị hại, là tác nhân trực tiếp làm cho bị

hại té ngã gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ hung hăng, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe, để giáo dục bị cáo đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội.

**[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

**[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015. Bên cạnh đó, bị cáo không có tiền án, tiền sự, đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bãi nại cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo là lao động chính, gia đình bị cáo khó khăn, có 01 con bị bệnh bẩm sinh, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 nên bị cáo đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS năm 2015. Do đó, HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

**[6]. Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo, gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 30.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu HĐXX xem xét. Xét thấy, sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đồng thời, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được

toàn bộ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này và không xem xét bồi thường thiệt hại theo yêu cầu các bên.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì vậy, trong thảo luận và nghị án HĐXX thống nhất chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang và chấp nhận một phần ý kiến của người bào chữa cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố **Nguyễn Văn P** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn P 05** (năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/01/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- TAND tỉnh K;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- CQĐT, CQ.THA hình sự  
& Nhà tạm giữ CA huyện;
- Chi THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Cao Quốc Chiến**